

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2021

Số: **141/KH-THT**

KẾ HOẠCH
**Thực hiện hoạt động dạy học trực tuyến trong giai đoạn ảnh hưởng của dịch
Covid-19 (HK1 – năm học 2021 - 2022)**

Căn cứ:

Thông tư số 09/2021/ TT- BGDDT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình trình Giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Văn bản 2999/QĐ -UBND Ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Văn bản 2754/UBND-VX Ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tập trung công tác chuẩn bị cho năm học 2021-2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Văn bản số 1154/GDDT-TrH ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Phòng trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua internet tại các trường trung học trên địa bàn thành phố;

Văn bản số 2310/GDDT-TrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Phòng trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;

Trường THPT Trần Hữu Trang – Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học trực tuyến trên internet như sau:

I. MỤC TIÊU – NGUYÊN TẮC

1. Mục tiêu:

- Việc thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại các trường trung học, giúp các đơn vị linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị.

- Việc tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông trong thời gian học sinh không thể đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông

tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

- Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Điều chỉnh nội dung – chủ đề bài dạy phải phù hợp với khung thời gian dạy học thực tế của thành phố trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch Covid-19; phải đảm bảo tính khoa học, đúng và đủ theo chuẩn kỹ năng của chương trình phổ thông hiện hành. Đảm bảo tính thực chất và hiệu quả.

2. Nguyên tắc

- Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

- Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Chuyên đề dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

- Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

- Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến học sinh và phụ huynh học sinh; xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các qui định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

II. YÊU CẦU:

1. Yêu cầu về chủ đề dạy học và sử dụng học liệu

- Chủ đề dạy học và học liệu được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng cấp học. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến phải được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Nhà trường. Giáo viên sử dụng chuyên đề, chủ

đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

- Học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phải được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông phê duyệt.

2. Yêu cầu đối với giáo viên:

Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện: Thiết kế chủ đề/bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh; quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

3. Yêu cầu đối với học sinh:

Học sinh học tập trực tuyến là thực hiện các hoạt động: thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên; trao đổi thảo luận với các học sinh khác; theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

4. Yêu cầu của hệ thống dạy học trực tuyến:

- Hệ thống dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục thành phố (<https://quanly.hcm.edu.vn>) và kết nối với nhau. Các đơn vị giải pháp phần mềm sử dụng phải đảm bảo khi có dữ liệu phát sinh trong quá trình dạy học sẽ được đồng bộ về cơ sở dữ liệu trên trang quanly.hcm.edu.vn.

- Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

+ Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến trực tiếp để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

+ Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

+ Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá; Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

+ Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

- Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:

+ Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

+ Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

+ Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các HS khác trong cùng không gian học tập.

+ Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học tập.

5. Yêu cầu của công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến:

Ban Lãnh đạo trường và Tổ chuyên môn:

- Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở giáo dục phổ thông và cơ quan quản lý các cấp.

- Phân công tổ bộ môn, giáo viên tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý thời khóa biểu, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Phân tích được quá trình học tập, hoạt động học tập của học sinh trên hệ thống.

- Thống kê được hoạt động dạy – học trực tuyến theo cấu trúc quản lý nhà trường (môn/giáo viên, khối/lớp).

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ GIẢI PHÁP

1. 03 nhóm đối tượng học sinh

1./ Học sinh thành phố

2./ Học sinh ở tỉnh còn ở thành phố

3./ Học sinh thành phố đang ở tỉnh

2. 02 nhóm Giải pháp hướng dẫn cho học sinh học tập:

1./ Học sinh học trên internet

2./ Học sinh học bằng tài liệu hướng dẫn được gửi qua hệ thống điều phối viên tại các trường và các quận/huyện – phường/xã

IV. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Nội dung thực hiện:

1.1/ Bộ phận CM xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, tương tác với GVBM phụ trách cho học sinh và phụ huynh học sinh. Tổ CM và GVBM cần xây dựng đầy đủ các phương án cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khác nhau được tiếp cận học tập.

1.2/ Bộ phận quản lý CNTT của trường cần đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường có được tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến; Hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động dạy học qua Internet an toàn; Các hệ thống dạy học cần phải tích hợp được với nhau trong quá trình thực hiện.

1.3/ GVBM, GVCN phải đảm bảo tính bảo mật, an toàn cho việc cấp phát các tài khoản cho học sinh. Giáo viên cần tổ chức các chuyên đề dạy học đảm bảo an toàn, quản lý chặt chẽ các tài khoản đăng nhập vào khóa học. Sử dụng phần mềm, công cụ an toàn khi tổ chức dạy học.

1.4/Tổ chuyên môn:

- Điều chỉnh khung thời gian thực hiện nội dung chương trình học kỳ 1 năm học 2021 – 2022 và nội dung giảng dạy (trong khoảng thời gian từ tuần 1 đến tuần 10 của HK1).

- Hướng dẫn và kiểm tra GVBM thực hiện giảng dạy trên internet theo kế hoạch giảng dạy tiết chính khóa từ tuần 1 Học kỳ 1 năm học 2021 – 2022 đến khi học sinh đi học trở lại.

- Điều chỉnh kế hoạch giảng dạy Học kỳ 1, rà soát lại các nội dung - ôn tập kiến thức, kỹ năng của năm học trước - do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 – đã dạy 3 tuần trên internet trước khi kết thúc năm học cũ, sắp xếp chương trình giảng dạy tinh giản – trọng tâm và phù hợp tình hình thực tế (HS chưa gặp GVBM và GVCN, HS chưa có sách giáo khoa,...), GVBM xây dựng nội dung dạy học đảm bảo đúng và đủ thời lượng dạy học theo thống nhất chung của Tổ CM.

Tuần	Nội dung/chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức thực hiện (4)	Công cụ/phần mềm (5)
1					
2					
3					
4					
5					
.....					

Ví dụ:

(1) Môn Văn: dạy chủ đề 1

(2) Số tiết: Thời lượng là 8 tiết

(3) Yêu cầu HS cần đạt: (là yêu cầu đạt được mức nào trong 4 mức (biết, hiểu,)
về nội dung A,B,C...

(4) Hình thức thực hiện + (5) công cụ /phần mềm

Học sinh tìm đọc tác phẩm (GV cung cấp thông tin hoặc HS tự tìm) – GV kiểm soát như thế nào (công cụ /phần mềm)

Tóm tắt tác phẩm: 10 – 15 dòng – GV kiểm soát như thế nào (công cụ/ phần mềm)

Chia bộ cục tác phẩm... – GV kiểm soát như thế nào (công cụ /phần mềm)

Phân tích nhân vật – GV kiểm soát như thế nào (công cụ /phần mềm)

Học trực tuyến với GV vào lúcg... ngày phòng học số (công cụ /phần mềm)

Lưu ý: có chủ đề cần trực tuyến với HS nhưng cũng có chủ đề không cần...

(đính kèm kế hoạch dạy học của 14 môn)

2. Hình thức tổ chức dạy học

2.1. GVCN hướng dẫn học sinh :

- Học sinh biết cách sử dụng các công cụ/phần mềm học tập do GVBM sử dụng để dạy học.

- Học sinh biết số điện thoại của GVCN để liên hệ với GVBM.

- Học sinh biết TKB học tập của bộ môn.

- Thực hiện báo cáo dạy học trên internet theo hướng dẫn của văn bản này (xem phần V

Chế độ báo cáo).

2.2. GVBM

- Tài liệu học tập qua internet: dành cho HS tham gia học trên internet.
- Tài liệu học tập tại nhà: dành cho HS không có điều kiện tham gia học qua internet.
- Thiết kế và xây dựng kế hoạch dạy học theo mẫu (xem Phần III mục 1.4).
- Cung cấp số tài khoản lớp học cho học sinh vào học - thông qua GVCN lớp.
- Thực hiện chuyển tải nội dung bài dạy (đã thống nhất biên soạn từ tổ CM) đến cho học sinh thông qua phần mềm/công cụ dạy học.
- Thực hiện kế hoạch dạy học.
- Thực hiện báo cáo dạy học trên internet theo hướng dẫn của văn bản này *(xem phần V Chế độ báo cáo)*

2.3. Các Tổ Chuyên môn

- Phân công GVBM biên soạn tài liệu học tập qua internet: dành cho HS tham gia học trên internet và tài liệu học tập tại nhà: dành cho HS không có điều kiện tham gia học qua internet.

- Các tổ CM tổ chức ghi hình bài giảng hoặc sử dụng các nguồn bài giảng có sẵn từ các kho học liệu tin cậy chuyển đến học sinh thông qua các ứng dụng trên nền tảng công nghệ của các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook, Youtube, Google zoom meeting, Google classroom hoặc các phần mềm dạy học trực tuyến khác.

- Các tổ chuyên môn biên soạn nội dung bài học, bài tập, các câu hỏi kiểm tra dưới dạng tự luận hoặc trắc nghiệm chia thành từng tuần gửi đến học sinh và hướng dẫn các em tự học, học sinh làm bài và trả kết quả cho giáo viên chấm. Cuối mỗi chủ đề lớn GV cần tổ chức cho học sinh làm bài kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của học sinh – lấy điểm kiểm tra thường xuyên.

- Để tạo một bài giảng có tương tác (không cần có mặt giáo viên) thầy cô có thể nghiên cứu đề hướng dẫn giáo viên xây dựng bài giảng. Bài giảng có thể thống nhất trong tổ sử chung cho môn /khối (để tiết kiệm sức lao động), giáo viên có thể sử dụng bài giảng để thiết kế riêng cho mình hoặc thiết kế chung một khóa học, tuy nhiên giám sát theo dõi riêng theo từng lớp/khối. Quan điểm học trên internet: giáo viên chuyển dần từ face to face sang tổ chức quá trình, hoạt động học tập của học sinh. đánh giá bằng điểm danh chuyển sang đánh giá quá trình tham gia , thực hiện nhiệm vụ học tập và hoàn thành sản phẩm học tập.

Khuyến khích giáo viên tổ chức ghi hình bài giảng hoặc sử dụng các nguồn bài giảng có sẵn từ các nguồn tham khảo.

- Các buổi dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với nhau và giáo viên phải giám sát được sự tương tác đó.

- Thực hiện báo cáo dạy học trên internet theo hướng dẫn của văn bản này *(xem phần V Chế độ báo cáo).*

3. Thời khóa biểu học tập

(sử dụng khi GV cần gặp trao đổi trực tuyến với học sinh)

Buổi	Khối	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
	K10	7g00 -9g00	Văn	Toán	Anh	Lý	Tin	
		9g30-11g30				Hóa	TD	
	K11	7g00 -9g00	Toán	Anh	Văn	Sinh	Lý	
		9g30-11g30				Sử	Hóa	
	K12	7g00 -9g00	Anh	Văn	Toán	Địa	Sử	
		9g30-11g30				GD&CD	Sinh	
Buổi	Khối	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
	K10	13g00 -15g00	Sử	CN	Địa			
		15g30 -17g30	Sinh	QP	GD&CD			
	K11	13g00 -15g00	Địa	Tin	CN	Nghề		
		15g30 -17g30	GD&CD	TD	QP	Nghề		
	K12	13g00 -15g00	Lý	QP	TD			
		15g30 -17g30	Hóa	CN	Tin			

Lưu ý: Trong TKB này là thời gian dành cho bộ môn dạy, Quý thầy cô GVBM sử dụng dạy bao nhiêu phút là do kế hoạch dạy của từng bộ môn – GVBM sắp xếp thời gian dạy báo cụ thể về cho GVCN để GVCN báo Cho phụ huynh và HS biết cũng như đăng lên trang web thông tin cho mọi người dạy và học cùng biết.

4. Đánh giá kết quả quá trình học tập

Trong quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên bộ môn trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của sinh ... gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh. GVBM xây dựng kế hoạch đánh giá chung với kế hoạch dạy trên internet (xem phần III mục 4.1)

4.1 Kế hoạch đánh giá thường xuyên.

4.1.1 Dành cho Học sinh tham gia học trên internet

Stt	Môn	Số lần	Hình thức + thời điểm	Ghi chú
1	Anh	3	Theo KH của bộ môn – định kèm	
2	Toán	4	Theo KH của bộ môn – định kèm	
3	Văn	4	Theo KH của bộ môn – định kèm	
4	Lý	4	Theo KH của bộ môn – định kèm	
5	Hóa	3	Theo KH của bộ môn – định kèm	
6	Sinh	3	Theo KH của bộ môn – định kèm	

7	Sử	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
8	Địa	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
9	GDCD	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
10	CN	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
11	Tin	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
12	Nghề	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
13	TD	3	Theo KH của bộ môn – đính kèm	
14	ANQP	2	Theo KH của bộ môn – đính kèm	

4.1.2 Dành cho Học sinh không thể tham gia học trên internet

GV tổ chức đánh giá bổ sung sau khi HS được đi học lại

4.2 Kế hoạch đánh giá định kỳ

4.2.1 Dành cho Học sinh tham gia học trên internet

TT	MÔN	Thời gian	Thời điểm	Hình thức	Công cụ / phần mềm
1	Anh	... phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn
2	Toán	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn
3	Văn	60 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	HS làm dự án học tập/ Kiểm tra 60 phút (gồm 2 phần: Đọc hiểu và NLXH - Đề kiểm tra sẽ nằm ngoài sách giáo khoa - theo dạng đề mở chủ yếu đánh giá về kỹ năng)/ Trắc nghiệm về kiến thức đã học/....	Phần mềm Zoom Meetings, Google Classrom, Facebook, Zalo, Gmail...
4	Lý	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Bài kiểm tra hình thức Tự luận/ Trắc nghiệm/ Kết hợp 2 hình thức	Phần mềm Zoom Meetings, Google Classrom, Facebook, Zalo, Gmail...
5	Hóa	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn

6	Sinh	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789/Google form
7	Sử	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn Google Form
8	Địa	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn Google Form
9	GDCD	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789.vn Google Form
10	CN	45 phút	Tuần 7 18/10 - 24/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	789/Google form
11	Tin	45 phút	Tuần 6 11/10 - 17/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	MS Team; MS Form.
12	Nghề	45 phút	Tuần 6 11/10 - 17/10/2021	Trắc nghiệm trực tuyến	MS Team; MS Form.
13	TD		Tuần 10 - 12	Đá cầu – trực tuyến	zalo, facebook
14	QP 10	45 phút	Tuần 14 7/12- 12/12	bài kiểm tra	google classroom
	QP 11	45 phút	Tuần 11 16/11-21/11	bài kiểm tra	google classroom
	QP 12	45 phút	Tuần 13 30/11-5/12	bài kiểm tra	google classroom

4.2.2 Dành cho Học sinh không thể tham gia học trên internet

GV tổ chức đánh giá bổ sung sau khi HS được đi học lại

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Thầy Võ Thiện Cang – Hiệu trưởng: phụ trách chung.

- Thầy Nguyễn Hồ Anh Vũ – Phó Hiệu trưởng: phụ trách hướng dẫn GV nhóm tin học hỗ trợ cung cấp các thông tin của GVBM, GVCN và học sinh cho các lớp học (nếu GV cần thông tin hỗ trợ).

- Cô Trần Phong Nhiên Hạnh – Phó Hiệu trưởng: xây dựng kế hoạch và điều chỉnh các thời khóa biểu tổ chức thực hiện dạy học trên internet trong thời gian từ 06/9/2021 đến khi học sinh đi học đủ điều kiện đi học trở lại; triển khai đến các Tổ trưởng chuyên môn; duyệt nội dung giảng dạy, thực hiện báo cáo kế hoạch dạy học trên internet về Sở Giáo dục và Đào tạo; thường xuyên báo cáo Hiệu trưởng kết quả thực hiện của các tổ chuyên môn.

- Bộ phận hỗ trợ chuyên môn, TTCM và GVCN: triển khai kế hoạch học tập đến học sinh; thông báo lịch học đến học sinh và cha mẹ học sinh; giám sát việc học tập trên internet

của học sinh thông qua GVCN.

- Thầy Huỳnh Thái Dương – Tổ trưởng tổ Văn Phòng hỗ trợ tạo tài khoản cho GV – HS khi tổ chức học (nếu GVBM cần hỗ trợ).

- Lãnh đạo nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các tổ CM

2. Tổ chuyên môn

- Căn cứ Chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành, nội dung tinh giản của Bộ, TTCM các tổ bộ môn tăng cường việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; thống nhất với các thành viên trong tổ về việc chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động dạy học trong giai đoạn ảnh hưởng của dịch Covid-19 (từ tuần 1 – HK1) phù hợp với tình hình nhân sự - cũng như nội dung/ chủ đề của bài dạy thực tế... Sau khi hoàn thành, tổ CM nộp cho Cô Trần Phong Nhiên Hạnh – Phó Hiệu trưởng.

- Kế hoạch thực hiện cần đảm bảo tính khoa học, đúng và đủ theo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình phổ thông hiện hành; tổ chức các hoạt động đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; khuyến khích giáo viên tăng cường các hình thức, phương pháp dạy học, hoạt động giáo dục tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Các tổ chuyên môn dựa trên thời khóa biểu dạy học trên internet của nhà trường, xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến trên internet để hỗ trợ học sinh học tập tại nhà.

- Tổ/nhóm chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

- Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

- Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

- Lựa chọn công cụ dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của từng bộ môn. Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tham khảo, sử dụng các nguồn học liệu tin cậy, chuẩn xác để tổ chức dạy học và hướng dẫn học sinh học tập.

- Khi học sinh đi học trở lại, tổ chức đánh giá kết quả học tập định kỳ giữa HK1 của học sinh trong thời gian dạy học trên internet sau khi học sinh đi học lại được 01 tuần (dự kiến là kiểm tra định kỳ giữa HK1 – Nội dung và tổ chức kiểm tra định kỳ giữa HK1 giao về Tổ CM xây dựng kế hoạch và thực hiện) Từ đó, TTCM hướng dẫn giáo viên rà soát, tinh giản nội dung dạy học và điều chỉnh kế hoạch dạy học theo hướng kế thừa những nội dung kiến thức đã dạy trực tuyến nhằm tối ưu thời gian và nội dung kiến thức cần tiếp tục dạy học trong chương trình HK1 tiết theo như quy định.

3. Bộ Phận kỹ thuật – Nhóm GV dạy Tin học – Điều phối viên

Bộ phận kỹ thuật là các cán bộ, giáo viên cả nhà trường có kỹ năng về sử dụng công nghệ thông tin được phân công; bộ phận kỹ thuật có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên, học

sinh và phụ huynh học sinh thực hiện các hoạt động dạy, học và giám sát; hướng dẫn đăng công khai trên cổng thông tin của nhà trường. Bộ phận kỹ thuật sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ cả giáo viên và học sinh khi cần thiết.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Thông tin đến CMHS về chủ trương dạy học trên internet của nhà trường để CMHS biết và tạo điều kiện về phương tiện và thời gian học cho học sinh. Đồng thời, yêu cầu CMHS nhắc nhở học sinh nghiêm túc tham gia các buổi học trên internet, các chuyên đề học tập theo yêu cầu của giáo viên bộ môn.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn để nhắc nhở, vận động các trường hợp học sinh thường xuyên vắng học trực tuyến tham gia học tập đầy đủ. Đối với học sinh không có điều kiện tham gia học trên internet GVCN hỗ trợ giáo viên bộ môn linh hoạt các phương thức giao bài học cho các em, đảm bảo mọi học sinh đều được tham gia học tập, đảm bảo tính công bằng, nhân văn trong giáo dục.

5. Giáo viên bộ môn

- Tổ chức ghi hình hoặc sưu tầm bài giảng, biên soạn nội dung bài học, bài tập, các câu hỏi kiểm tra... theo sự phân công của TTCM; tăng cường hoạt động đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với điều kiện, trình độ học sinh và cơ sở vật chất của nhà trường.

- Giao nhiệm vụ học tập theo nội dung bài học và hướng dẫn học sinh thực hiện các buổi học trực tuyến qua internet; quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách, giải đáp những thắc mắc của học sinh, đề xuất các giải pháp triển khai dạy trên internet có hiệu quả để nhân rộng.

- Ghi nhận các trường hợp học sinh vắng học; tăng cường liên lạc với học sinh nhất là cán sự lớp để vận động học sinh tích cực tham gia các khóa học của mình. Đồng thời, chủ động trao đổi với giáo viên chủ nhiệm để phối hợp vận động học sinh tham gia học tập đầy đủ.

- Đối với học sinh không có điều kiện tham gia học trực tuyến giáo viên bộ môn phối hợp với GVCN gửi tài liệu để học sinh tự học. Tránh gây áp lực cho học sinh, CMHS trong quá trình tổ chức dạy học trên internet.

6. Học sinh:

- Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

- Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

- Người học có thể tham gia học online trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

7. Cha mẹ - gia đình học sinh:

- Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia quá trình học tập trực tuyến.

- Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

- Sau khi thực hiện tiết dạy, GVBM báo cáo nhanh tình hình tương tác của HS cho TTCM và GVCN của các lớp mình phụ trách (*theo thống nhất của Tổ CM và GVCN các lớp với GVBM*), đồng thời rút kinh nghiệm, đề xuất những phương án thực hiện tối ưu, hiệu quả hơn cho học sinh (nếu có).

- Thứ bảy hàng tuần, TTCM báo cáo tình hình của việc dạy học trên internet của tổ cho lãnh đạo nhà trường qua link báo cáo (*sẽ gửi link BC vào group TTCM và TPCM hàng tuần*).

- Thứ bảy hàng tuần, GVCN báo cáo tình hình HS tham gia học trên internet của lớp mình cho lãnh đạo nhà trường qua link báo cáo (*sẽ gửi link BC vào group GVCN hằng tuần*).

Trên đây là một số nội dung triển khai việc hướng dẫn thực hiện hướng dẫn dạy học trực tuyến qua internet đối với giáo viên và học sinh. Hiệu trưởng đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Trần Hữu Trang nghiêm túc thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp vấn đề khó khăn, phát sinh, Quý Thầy Cô vui lòng báo cáo về Tổ trưởng hoặc Tổ phó chuyên môn cùng trao đổi, xin ý kiến của lãnh đạo trường để thống nhất hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (*để báo cáo*);
- Tổ trưởng Tổ Văn phòng (*để phối hợp thực hiện*);
- Lưu VT.

**KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(*đã đóng dấu – ký tên*)

Trần Phong Nhiên Hạnh